

Bản án số: 183/2018/HSST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Xuân P, sinh năm: 1995 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi thường trú: Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình D, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân A, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2018 cho đến nay; có mặt.

2. Lê Duy B, sinh năm: 1995 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn P, xã T, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Thôn 2, xã Đ huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy N, sinh năm 1956 và bà Cao Thị S, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2018 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Xuân A, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Bùi Chí H, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 26, tổ 1, ấp S, xã L, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Ông Lâm Gia B, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 7/5 khu phố N, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân P và Lê Duy B có mối quan hệ là bạn với nhau. P và B đều là đối tượng sử dụng chất ma túy.

Khoảng 16 giờ ngày 26/7/2018, P đang ở nhà tại thôn 2, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên P đi bộ qua nhà của B rủ B đi đến chợ Đông Đô, thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mua ma túy đá để về cùng nhau sử dụng, thì Bính đồng ý. Sau đó, P điều khiển mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, biển số 93H1-198.70 chở B từ xã Đ đến trước khu vực cổng chợ Đông Đô, Phước kêu B đứng ngoài chờ và giữ xe, còn P đi bộ vào trong chợ Đông Đô tìm một người đàn ông tên T (đã bán ma túy nhiều lần trước đó cho P) để mua 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) ma túy đá. Khi tìm gặp được T đang đứng trong chợ, P bảo T bán cho P 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá thì T lấy từ túi quần phía sau, bên phải ra 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy đá đưa cho P, Phước đưa cho T số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) rồi cầm bịch ma túy đá đi bộ đến chỗ B đang đợi. Khi P đến vị trí B đang đợi thì B thấy P trên tay phải đang cầm bịch ma túy đá nên B bảo P đưa bịch ma túy này cho B cất giữ, nghe vậy P đưa bịch ma túy đá vừa mua được của T cho B cất giấu bịch ma túy đá này vào túi quần phía trước bên trái B đang mặc, rồi P điều khiển xe mô tô 93H1-198.70 chở B về nhà tại Bình Phước. Đến khoảng 23 giờ 50 cùng ngày, khi Phước chở Bính đến đoạn đường ĐT 747B thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên thì bị tổ tuần tra của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu P dừng xe để kiểm tra thì P chấp hành dừng xe lại, riêng B dùng tay phải đưa vào túi quần phía trước bên trái B đang mặc lấy bịch nylon ném xuống đường cách chân B khoảng 01 mét và B khai với tổ tuần tra bịch ma túy đó là của P đưa cho B cất giữ và B cũng khai nhận bịch ma túy nằm dưới đường là bịch ma túy của P đưa cho B cất giữ, được P mua của một đối tượng tên T trong chợ Đông Đô thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để nhằm mục đích cho P và B sử dụng. Sau đó, tổ tuần tra đưa B và P cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Khánh Bình làm việc. Công an phường Khánh Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: YAMAHA Sirius, biển số 93H1-198.70.

Sau đó, Công an phường Khánh Bình lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 447/MT-PC54 ngày 31/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,4569g loại Methamphetamine.

Xe mô tô biển số 93H1-198.70, nhãn hiệu YAMAHA Sirius do bà Nguyễn Thị Xuân A là mẹ ruột P đứng tên đăng ký chủ xe. Ngày 26/7/2018, bà để xe 93H1-198.70 tại nhà đi làm nên Phước đã điều khiển xe này chở B đi mua trái phép chất ma túy bà A hoàn toàn không biết.

Bản Cáo trạng số 196/QĐ-KSĐT ngày 01/11/2018 của VKSND thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Xuân P mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Duy B mức án từ 01 (Một năm) 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư niêm phong bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine, bên ngoài bì thư có ký hiệu 447/PC54, có chữ ký của người bị bắt Bùi Xuân P, Lê Duy B, chữ ký của người chứng kiến Trần Văn T, chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Thanh Đ, mộc dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký ông Lê Hà T - Phó trưởng Công an phường Khánh Bình và mộc dấu của Công an phường Khánh Bình.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Xuân A 01 (Một) xe mô tô biển số: 93H1-198.70, nhãn hiệu: YAMAHA Sirius, số máy: 5C6K270152, số khung: RLCS5C6K0GY270137, không kiểm tra máy móc bên trong.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 26/7/2018, các bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B có hành vi tàng trữ 0,4569 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Khi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, bị cáo Phước thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người rủ rê, trực tiếp chuẩn bị phương tiện và tiền để đi mua ma túy; bị cáo Bính thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo Phước trong việc tàng trữ ma túy. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử quyết định hình phạt phù hợp với hành vi của các bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là quá cao. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tuổi đời còn quá trẻ, khối lượng ma túy tàng trữ không lớn nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn với đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 (Một) bì thư niêm phong bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine, bên ngoài bì thư có ký hiệu 447/PC54, có chữ ký của người bị bắt Bùi Xuân P, Lê Duy B, chữ ký của người chứng kiến Trần Văn T, chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Thanh Đ, mộc dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký ông Lê Hà T- Phó trưởng Công an phường Khánh Bình và mộc dấu của Công an phường Khánh Bình là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô biển số: 93H1-198.70, nhãn hiệu: YAMAHA Sirius, số máy: 5C6K270152, số khung: RLCS5C6K0GY270137, không kiểm tra máy móc bên trong do bà A không biết P điều khiển xe này để mua ma túy nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị Xuân A.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các điều 46, 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Xử phạt bị cáo Bùi Xuân P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-7-2018.

1.2 Xử phạt: Bị cáo Lê Duy B 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-7-2018.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì thư niêm phong bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine, bên ngoài bì thư có ký hiệu 447/PC54, có chữ ký của người bị bắt Bùi Xuân P, Lê Duy B, chữ ký của người chứng kiến Trần Văn T, chữ ký của cán bộ niêm phong Bùi Thanh Đ, mộc dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, chữ ký ông Lê Hà T - Phó trưởng Công an phường Khánh Bình và mộc dấu của Công an phường Khánh Bình.

3.2. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Xuân A 01 (Một) xe mô tô biển số: 93H1-198.70, nhãn hiệu: YAMAHA Sirius, số máy: 5C6K270152, số khung: RLCS5C6K0GY270137, không kiểm tra máy móc bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01-11-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo Bùi Xuân P và Lê Duy B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

5.1. Các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hiền